

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 42/2020/HSST
Ngày 09 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiến và ông Hoàng Quốc Trị

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Hồng Mơ - là thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 09/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/HSST ngày 04/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

* **Hà Văn K** (*Tên gọi khác Không*), sinh năm 1986; tại xã G, huyện V, tỉnh N; trú tại thôn Đ, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Cao N và bà Vũ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2016/HSST ngày 10/03/2016, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N xử phạt Hà Văn K 36 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/02/2020 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:**

Anh **Trần Văn V**, sinh năm 1984; trú tại thôn B, xã G, huyện V, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1990; trú tại thôn B, xã G, huyện V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

Ông **Hà Cao N1**, sinh năm 1956; trú tại thôn Đ, xã G, huyện V, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 05/02/2020, anh Trần Văn V điều khiển thuyền bằng bê tông (*dài 5,8m, mũi thuyền rộng 1,34m, thân thuyền rộng*

1,9m) đi đánh đố tôm, cá trên sông Hoàng Long, thuộc địa phận xã G, huyện V, tỉnh N. Sau khi thả đố từ thôn Đ ngược về phía thôn C, xã G thì neo đậu thuyền tại bờ sông và ngủ trên thuyền. Khoảng 02 giờ ngày 06/02/2020, Hà Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-***** đi từ nhà đến khu ruộng cấy lúa của gia đình ở bãi bồi sông Hoàng Long, thuộc địa phận xã G, huyện V, tỉnh N để đánh chuột, thấy anh V và N đang trên thuyền vớt đố, do nghi ngờ anh V và anh N đánh thuốc làm cá, tôm chết nên xảy ra mâu thuẫn, K chửi anh V và anh N, yêu cầu không được đánh đố tôm nữa; đồng thời K gọi điện thoại di động cho ông Hà Văn N1, sinh năm 1956 (là bố đẻ của K) nói “*Bố ơi, bọn nó đánh thuốc tôm ở ngoài sông đây này*”. Sau đó, K điều khiển xe mô tô đi lên đường đê đợi ông N1. Sau khi nghe điện thoại của K, Hà Cao N1 đi ra bể nước của gia đình lấy 01 chiếc gậy tre (*dài 1,4m, một đầu có đường kính 1,5cm và một đầu có đường kính 01cm*) cầm ở tay trái rồi đạp xe đạp đi ra đê sông Hoàng Long. K dựng xe mô tô ở chân đê, khoảng 5 phút thì đi đến bụi cây (*cách vị trí dựng xe mô tô khoảng 10 mét*) lấy 01 chiếc gậy tre dài khoảng 1m và 01 chiếc liềm tự chế dài khoảng 50cm mà K để đấy từ trước (*phần thân liềm bằng kim loại màu đen dài khoảng 20cm, mũi hơi cong; cán liềm bằng tre khô dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 02 cm*) đi đến vị trí thuyền của anh V và anh N đang dừng ở mép bờ sông, mục đích để đánh anh V và anh N. K cầm chiếc liềm ở tay phải giơ lên chém 01 nhát từ trên xuống dưới về phía anh N và V (*Lúc này anh N đang đứng ở lòng thuyền, mặt quay về phía đê hữu ngạn sông Hoàng Long, K đứng trên bờ sát mép sông mặt hướng về phía lưng của anh N*); Thấy K chém, anh V hướng người về phía lòng thuyền dùng tay trái đẩy vào phần hông bên trái của anh N, do lỡ đà nên phần người của anh V lao về phía lòng thuyền, lưng hướng lên trời, thì bị mũi và lưỡi liềm chém trúng vào vị trí gần sống lưng và phần hông bên phải của anh V, làm anh V bị rách da chảy máu. Lúc này, K thấy ông N1 đang đi bộ đến, sợ ông N1 biết việc vừa chém anh V, nên K đã cầm theo chiếc liềm đi về hướng Gián Khẩu cách thuyền khoảng 10 mét ném liềm xuống sông Hoàng Long, rồi tiếp tục đi. Lúc này, Hà Cao N1 bước lên thuyền tay trái cầm đoạn gậy tre vụt 3, 4 nhát về phía anh V và anh N, anh N giơ cả 2 tay lên đỡ thì bị phần đầu của đoạn gậy tre vụt trúng mặt ngoài của cẳng tay trái trượt xuống mu bàn tay trái. Sau đó, N1 cầm đoạn gậy tre, điều khiển xe đạp đi về. Khoảng 15 phút sau, trong khi anh V đang nằm trên thuyền, còn anh N đang vớt đố, thì K quay lại cầm theo 01 cuộn giấy vệ sinh và 02 miếng bông gạc ấn vào vết thương của anh V rồi lấy áo buộc lại. Sau đó, anh V được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 19/02/2020, thì ra viện.

Hậu quả: Anh Trần Văn V bị thương rách da, chảy máu ở vùng lưng kích thước dài 15cm, sâu 06 cm, được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N. Anh Trần Văn N bị xước da kích thước (3x1)cm ở mặt ngoài cẳng tay trái và sưng nề ở mu bàn tay trái. Sau khi sự việc xảy ra, anh V đã có đơn đề nghị Cơ quan điều tra giải quyết sự việc trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ 01 chiếc gậy tre dài 1,4m, một đầu có đường kính 1,5cm và một đầu có đường kính 01cm tại gia đình Hà Cao N1; 01 chiếc áo thu đông nỉ màu đỏ dài tay, cổ tròn, phần lưng áo có dính máu đông kích thước (20x2)cm; 01 chiếc áo ba lỗ màu xám, tại mặt sau thân áo có vết rách vải sắt gọn dài 12cm, cách mép dưới thân áo 18cm, cách chỉ dọc thân áo phải 15cm, cách chỉ dọc thân áo trái 20cm; 01 cuộn giấy hình trụ (loại cuộn giấy vệ sinh); 02 miếng bông gạc thấm đẫm máu thu giữ của anh Trần Văn V tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N; 01 chiếc áo giàn ri màu xanh, tại vị trí lưng áo có vết rách dài 11,5cm, bờ sắc gọn phần lưng, hông bên phải có dính bùn đất trên diện (40x20)cm, thu giữ tại hiện trường.

Ngày 07/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 16, để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Văn V.

Tại bản kết luận giám định số 08/2020/ThT-GDPY ngày 10/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh N, kết luận: Anh Trần Văn V bị thương ở vùng cột sống thắt lưng; gãy gai sau đốt sống thắt lưng (L2). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%.

Ngày 27/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 22, để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Văn N. Tuy nhiên, anh N xác định thương tích không lớn, đồng thời từ chối giám định thương tích của mình.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-GV ngày 04/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Hà Văn K** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội “**Cố ý gây thương tích**”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Văn V tổng số tiền là 47.400.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại là anh Trần Văn V xác nhận đã nhận đủ số tiền 47.400.000 đồng do Hà Văn K và gia đình bồi thường và có đơn xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Hà Văn K** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1

Điều 52; điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Hà Văn K** từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy tre dài 1,4m, một đầu có đường kính 1,5cm và một đầu có đường kính 01cm thu giữ tại gia đình Hà Cao N1; 01 chiếc áo thu đông nỉ màu đỏ dài tay, cổ tròn (mặt trong áo lộn ra ngoài), phần lưng áo có dính máu đông kích thước (20x2)cm, toàn bộ thân áo ẩm ướt; 01 chiếc áo ba lỗ màu xám, đã bị cắt phần ngực áo dọc theo giữa mặt trước thân áo và 2 bên vai áo, toàn bộ phần sau dưới thân áo trước sau bám dính máu loang ẩm ướt, tại mặt sau thân áo có vết rách vải sắt gọn dài 12cm, cách mép dưới thân áo 18cm, cách chỉ dọc thân áo phải 15cm, cách chỉ dọc thân áo trái 20cm; 01 cuộn giấy hình trụ (loại cuộn giấy vệ sinh) ướt đầm máu; 02 miếng bông gạc thấm đầm máu thu giữ của anh Trần Văn V tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N; 01 chiếc áo giàn ri màu xanh, tại vị trí lưng áo có vết rách dài 11,5cm, bờ sắc gọn phần lưng, hông bên phải có dính bùn đất trên diện (40x20)cm, thu giữ tại hiện trường là vật chứng không có giá trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 06/02/2020, tại khu vực sông Hoàng Long, địa phận xã G, huyện V, tỉnh N; bị cáo Hà Văn K mặc dù không có mâu thuẫn với anh Trần Văn V nhưng đã dùng liềm, là hung khí nguy hiểm chém vào vùng cột sống thắt lưng của anh Trần Văn V, gây thương tích, làm anh V tổn hại 11% sức khỏe (thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*” - quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

[3]. Hành vi của bị cáo Hà Văn K đã nêu trên là phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo Hà Văn K là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho người bị hại và quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2016/HSST ngày 10/03/2016, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N xử phạt Hà Văn K 36 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích. Đây là trường hợp tái phạm nên bị cáo Hà Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, với tình tiết tăng nặng “tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại đã gây ra cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hà Văn K và gia đình đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận một lần cho anh Trần Văn V tổng số tiền là 47.400.000 đồng. Anh Trần Văn V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc gậy tre dài 1,4m, một đầu có đường kính 1,5cm và một đầu có đường kính 01cm thu giữ tại gia đình Hà Cao N1; 01 chiếc áo thu đông nỉ màu đỏ dài tay, cổ tròn (mặt trong áo lộn ra ngoài), phần lưng áo có dính máu đông kích thước (20x2)cm, toàn bộ thân áo ẩm ướt; 01 chiếc áo ba lỗ màu xám, đã bị cắt phần ngực áo dọc theo giữa mặt trước thân áo và 2 bên vai áo, toàn bộ phần sau dưới thân áo trước sau bám dính máu loang ẩm ướt, tại mặt sau thân áo có vết rách vải sắt gọn dài 12cm, cách mép dưới thân áo 18cm, cách chỉ dọc thân áo phải 15cm, cách chỉ dọc thân áo trái 20cm; 01 cuộn giấy hình trụ (loại cuộn giấy vệ sinh) ướt đẫm máu; 02 miếng bông gạc thấm đẫm máu thu giữ của anh Trần Văn V tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N; 01 chiếc áo giàn ri màu xanh, tại vị trí lưng áo có vết rách dài 11,5cm, bờ sắc gọn phần lưng, hông bên phải có dính bùn đất trên diện (40x20)cm, toàn bộ áo ướt thu giữ tại hiện trường, là vật chứng của vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc liềm là công cụ Hà Văn K sử dụng để gây thương tích cho anh Trần Văn V và 01 đoạn gậy tre K cầm theo. Sau khi chém anh Trần Văn V, K

đã ném chiếc liềm xuống sông Hoàng Long địa phận xã G, huyện V, tỉnh N, cách thuyền của anh V khoảng 10 mét, còn đoạn gậy tre K để lại trên bờ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành truy tìm các vật chứng trên, nhưng không thu hồi được.

Đối với thương tích của anh Trần Văn N do ông Hà Cao N1 gây nên. N chỉ bị trầy xước da không phải điều trị. Vì vậy, N từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của mình và không yêu cầu ai phải bồi thường thương tích đối với mình.

Đối với ông Hà Cao N1 là người đã có hành vi dùng gậy tre vụt vào tay trái của anh Trần Văn N gây thương tích. Tuy nhiên, anh N thấy thương tích không lớn, đã từ chối giám định thương tích của mình. Vì vậy, hành vi của Hà Cao N1 nêu trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*Phạt tiền*) đối với Hà Cao N, là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hà Văn K** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo **Hà Văn K** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy tre dài 1,4m, một đầu có đường kính 1,5cm và một đầu có đường kính 01cm thu giữ tại gia đình Hà Cao N1; 01 chiếc áo thu đông nỉ màu đỏ dài tay, cổ tròn (mặt trong áo lộn ra ngoài), phần lưng áo có dính máu đông kích thước (20x2)cm, toàn bộ thân áo ẩm ướt; 01 chiếc áo ba lỗ màu xám, đã bị cắt phần ngực áo dọc theo giữa mặt trước thân áo và 2 bên vai áo, toàn bộ phần sau dưới thân áo trước sau bám dính máu loang ẩm ướt, tại mặt sau thân áo có vết rách vải sắt gọn dài 12cm, cách mép dưới thân áo 18cm, cách chỉ dọc thân áo phải 15cm, cách chỉ dọc thân áo trái 20cm; 01 cuộn giấy hình trụ (loại cuộn giấy vệ sinh) ướt đẫm máu; 02 miếng bông gạc thấm đẫm máu thu giữ của anh Trần Văn V tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N; 01 chiếc áo giàn ri màu xanh, tại vị trí lưng áo có vết rách dài 11,5cm, bờ sắc gọn phần lưng, hông bên phải có dính bùn đất trên diện (40x20)cm, thu giữ tại hiện trường là vật chứng không có giá trị. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày

05/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

3. **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Hà Văn K phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - VKSND huyện V;
 - Bị cáo; Bị hại;
 - Người CQLNVLQ;
 - Lưu hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành